

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 13/2018/HNGĐ-ST

Ngày 12 tháng 7 năm 2018

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Hường. C/v: Cán bộ Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Krông Pắc.

2. Bà Trịnh Thị Oanh. C/v: Nguyên Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ huyện Krông Pắc – Nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chu Anh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thuỷ – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2018 tại phòng xử án Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 348/2017/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2017 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST-DS, ngày 31 tháng 5 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 11/QĐST-HNGĐ ngày 18/6/2018 giữa các đương sự:

+ *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Lan A, sinh năm 1978

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, TT. P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

+ *Bị đơn:* Anh Phạm Xuân H, sinh năm 1974

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, TT. P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn chị Vũ Thị Lan A trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Phạm Xuân H sống chung với nhau từ năm 1996 trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương và có Đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 04/01/1996. Sau khi cưới thì vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng đến năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do cuộc sống chung của vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, vợ chồng không cùng chí hướng phát triển kinh tế, nên thường cãi vã xô xát lẫn nhau, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con cái, đến năm

2015 thì vợ chồng sống ly thân đến nay không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Hiện tại mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt. Nên tôi nộp đơn đến Tòa án xin được ly hôn với anh Phạm Xuân H.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng tôi có 03 người con chung là:

1/Cháu Phạm Tổ U, sinh ngày 16/3/1997.

2/Cháu Phạm Xuân T, sinh ngày 02/5/2000.

3/Cháu Phạm Xuân K, sinh ngày 29/10/2006.

Sau khi ly hôn, nguyện vọng của tôi là xin được nuôi cháu Phạm Xuân K, sinh ngày 29/10/2006 và không yêu cầu anh Phạm Xuân H cấp dưỡng nuôi con, còn cháu Phạm Tổ U và Phạm Xuân T đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành triệu tập để anh Phạm Xuân H đến Tòa án để làm việc song anh Hiếu vắng mặt không có lý do. Tòa án đã tiến hành xác minh thì được chính quyền địa phương cung cấp thông tin như sau: Anh Phạm Xuân H có hộ khẩu thường trú tại: Tổ dân phố 1, TT. P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Tại thời điểm xác minh anh H có mặt tại địa phương. Để đảm bảo cho anh Phạm Xuân H thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, Tòa án đã phối hợp cùng chính quyền địa phương niêm yết thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Nhưng anh Phạm Xuân H không hợp tác để trình bày ý kiến, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và phiên hòa giải là từ bỏ quyền và không thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS) nên Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Vũ Thị Lan A giữ nguyên ý kiến xin được ly hôn với anh Phạm Xuân H, về con chung xin được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Xuân K, sinh ngày 29/10/2006 và không yêu cầu anh Phạm Xuân H cấp dưỡng nuôi con, còn cháu Phạm Tổ U và cháu Phạm Xuân T đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phạm Xuân H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc trình bày quan điểm đối với việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng như sau:

Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán đã giải quyết đúng trình tự của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS), tại phiên tòa HĐXX, Thư ký phiên tòa và Nguyên đơn đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

Bị đơn anh Phạm Xuân H vắng mặt không có lý do là từ bỏ quyền và không thực hiện nghĩa vụ của mình. Vì vậy, HĐXX áp dụng các điều 227, 228 BLTTDS để xét xử vắng mặt anh Phạm Xuân H là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 BLTTDS; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Cho chị Vũ Thị Lan A được ly hôn với anh Phạm Xuân H. Giao con chung Phạm Xuân K; sinh ngày 29/10/2006 cho chị Vũ Thị Lan A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị Vũ Thị Lan A không yêu cầu anh Phạm Xuân H trợ cấp tiền nuôi con nên đề nghị Toà án không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vũ Thị Lan A không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự có mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền:

Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào đơn khởi kiện của chị Vũ Thị Lan A đề ngày 23/11/2017 Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xác định quan hệ pháp luật: Ly hôn, tranh chấp nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 của BLTTDS.

Về thẩm quyền: Xét thấy tại thời điểm chị Vũ Thị Lan A làm đơn khởi kiện ly hôn, bị đơn anh Phạm Xuân H có hộ khẩu thường trú tại: Tổ dân phố 1, TT. P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện K áp dụng điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa lần thứ nhất anh Phạm Xuân H vắng mặt không có lý do nên HĐXX đã hoãn phiên tòa và tiếp tục niêm yết quyết định hoãn phiên tòa cho anh Phạm Xuân H. Tại phiên tòa hôm nay anh Phạm Xuân H vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do. Do vậy HĐXX áp dụng Điều 227 và Điều 228 của BLTTDS để xét xử vắng mặt anh Phạm Xuân H.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Lan A và anh Phạm Xuân H đăng ký kết hôn ngày 04/01/1996 tại Ủy ban nhân dân TT. P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định Luật hôn nhân và gia đình.

Tuy sau khi cưới chị A và anh H sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không cùng quan điểm sống dẫn đến, không hợp tính nhau. Từ những mâu thuẫn nhỏ nhưng anh chị không tự giải quyết được nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Đến năm 2015 thì vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Ngoài ra tại biên bản xác minh ngày 22/01/2018 (BL19) Ban tự quản tổ dân phố 1, TT. P cung cấp: Trong thời gian chị Vũ Thị Lan A và anh Phạm Xuân H sống tại địa phương thì vợ chồng chị Vũ Thị Lan A và anh Phạm Xuân H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân vì sao thì địa phương không biết, song chị L và anh H đã ly thân nhau từ năm 2015 đến nay. Căn cứ vào các chứng cứ nêu trên cho thấy việc chị Vũ Thị Lan A và anh Phạm Xuân H sống với nhau không hạnh phúc, mục

đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, HĐXX cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình cho chị Vũ Thị Lan A được ly hôn anh Phạm Xuân H là đúng theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Vũ Thị Lan A và anh Phạm Xuân H có 03 người con chung là

- 1/ Cháu Phạm Tố U; sinh ngày 16/3/1997
- 2/ Cháu Phạm Xuân T; sinh ngày 02/5/2000
- 3/ Cháu Phạm Xuân K; sinh ngày 29/10/2006.

Tại phiên tòa hôm nay chị Vũ Thị Lan A có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Xuân K. HĐXX xét thấy việc giao con cho ai nuôi dưỡng sau khi bố mẹ ly hôn cần phải đảm mọi mặt cho các cháu. Từ ngày chị L anh H ly thân đến nay cháu K đang sống với chị Lan A. Bên cạnh đó cháu Phạm Xuân K cũng có nguyện vọng xin được sống với mẹ. Do vậy, HĐXX căn cứ Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình giao cháu Phạm Xuân K cho chị Vũ Thị Lan A nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật.

Anh Phạm Xuân H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

Xét về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Vũ Thị Lan A không yêu cầu anh Phạm Xuân H phải cấp dưỡng nuôi con, nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Vũ Thị Lan A không yêu cầu Tòa án giải quyết phân tài sản chung và nợ chung. Nên HĐXX không đề cập xem xét.

[3] Xét thấy quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk là phù hợp nên HĐXX chấp nhận ý kiến của Viện kiểm sát.

[4] Về án phí: Chị Vũ Thị Lan A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 BLTTDS;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Vũ Thị Lan A được ly hôn với anh Phạm Xuân H

- Về con chung: Giao cháu Phạm Xuân K, sinh ngày 29/10/2006 cho chị Vũ Thị Lan A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Khoa đủ 18 tuổi.

Anh Phạm Xuân H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

Đối với cháu Phạm Tố U, sinh ngày 16/3/1997 và cháu Phạm Xuân T, sinh ngày 02/5/2000 hiện nay hai cháu đã trưởng thành nên Toà án không đề cập giải quyết.

Về cấp dưỡng tiền nuôi con: Do chị Vũ Thị Lan A không yêu cầu anh Phạm Xuân H cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên không đề cập giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đề cập giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Vũ Thị Lan A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Vũ Thị Lan A đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0001523 ngày 13/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- THADS huyện K;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã E;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền

